

Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định tổ chức quản lý Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025"

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025";

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định tổ chức quản lý Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025".

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về việc tổ chức quản lý Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" (sau đây gọi tắt là Đề án 844) được phê duyệt tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 844/QĐ-TTg).

2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 844, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* là doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có thời gian hoạt động không quá 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

2. *Tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* là tổ chức cung cấp một số dịch vụ hỗ trợ cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo như: cơ sở vật chất - kỹ thuật, tư vấn, đào tạo, huấn luyện, nâng cao năng lực, đầu tư, hỗ trợ đầu tư, truyền thông.

3. *Tổ chức thúc đẩy kinh doanh* là tổ chức hỗ trợ cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển mô hình kinh doanh, tiếp cận nguồn vốn đầu tư thông qua các khóa huấn luyện tập trung và các ngày hội đầu tư.

4. *Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* là nơi có cơ sở hạ tầng, không gian làm việc chung, tổ chức sự kiện, tổ chức cung cấp dịch vụ, đào tạo, đầu tư, hỗ trợ đầu tư và các dịch vụ cần thiết khác cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

5. *Chuyên gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo* là người có kiến thức, kinh nghiệm trong việc nâng cao năng lực và kết nối các đối tượng của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua hoạt động đào tạo, tư vấn chính sách, tư vấn hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

6. *Tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 844* (sau đây gọi tắt là tổ chức chủ trì) là tổ chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ thuộc Đề án 844.

7. *Ban Điều hành Đề án 844* là tổ chức có nhiệm vụ giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ định hướng triển khai, tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Đề án 844. Ban Điều hành Đề án 844 do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ.

Điều 3. Các nhiệm vụ thuộc Đề án 844

1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm: đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học nhằm thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 10, khoản 11 Mục III Điều 1; điểm đ khoản 1 Điều 2 Quyết định số 844/QĐ-TTg.

2. Nhiệm vụ hằng năm, định kỳ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (gọi tắt là nhiệm vụ hằng năm, định kỳ), bao gồm:

a) Nhóm nhiệm vụ đào tạo, nâng cao năng lực cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quy định tại các điểm a, b khoản 5 Mục III Điều 1 Quyết định số

844/QĐ-TTg;

b) Nhóm nhiệm vụ truyền thông về hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư cho khởi nghiệp và phổ biến, tuyên truyền các điển hình khởi nghiệp thành công của Việt Nam quy định tại khoản 7 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

c) Nhóm nhiệm vụ xây dựng, phát triển mạng lưới các tổ chức thúc đẩy kinh doanh, mạng lưới nhà đầu tư cá nhân và mạng lưới quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đến năm 2020 theo quy định tại khoản 4 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

d) Nhóm nhiệm vụ tổ chức sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các ngành, địa phương, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo có tiềm năng phát triển hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 3 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

đ) Nhóm nhiệm vụ tổ chức Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia và sự kiện liên kết xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo các vùng kinh tế theo quy định tại khoản 3 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

e) Nhóm nhiệm vụ hỗ trợ hoạt động của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm c khoản 5, điểm a khoản 6 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

g) Nhóm nhiệm vụ kết nối các mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm của Việt Nam với khu vực và thế giới; kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn tại một số tổ chức thúc đẩy kinh doanh uy tín ở nước ngoài theo quy định tại khoản 8 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

h) Nhóm nhiệm vụ giới thiệu đối tác, nhà đầu tư, hỗ trợ thủ tục nhà đầu tư, doanh nghiệp khởi nghiệp trong nước tiếp cận thị trường nước ngoài theo quy định tại khoản 9 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

i) Nhóm nhiệm vụ hỗ trợ trực tiếp cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại điểm c khoản 5, điểm b khoản 6, khoản 8 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg.

3. Nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin bao gồm:

a) Nhiệm vụ xây dựng/nâng cấp, vận hành Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

b) Nhiệm vụ xây dựng/nâng cấp, vận hành hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý Đề án 844 theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 844/QĐ-TTg;

c) Nhiệm vụ xây dựng/nâng cấp, vận hành hệ thống thông tin quản lý, phân tích cơ sở dữ liệu khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

4. Nhiệm vụ xây dựng Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo quy định tại khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 844/QĐ-TTg.

5. Hoạt động quản lý Đề án 844, bao gồm:

a) Tổ chức hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ, hội đồng đánh giá thuyết minh, tổ thẩm định kinh phí, hội đồng đánh giá, nghiệm thu, thuê chuyên gia tư vấn độc lập (trong trường hợp cần thiết);

b) Tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ;

c) Hoạt động thuê chuyên gia tư vấn chính sách, cán bộ, hợp đồng lao động giúp việc phục vụ hoạt động của Ban Điều hành Đề án 844;

d) Hỗ trợ thuê không gian làm việc chung, thuê chuyên gia, tổ chức sự kiện kết nối đầu tư, công tác phí cho cán bộ biệt phái làm đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước tham gia hoạt động tại một số khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có uy tín ở nước ngoài;

đ) Tổ chức hội nghị, hội thảo (các phiên họp Ban Điều hành, hội nghị, hội thảo, tập huấn về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hội nghị sơ kết, tổng kết hoạt động của Đề án 844...); tổ chức đón tiếp khách quốc tế vào làm việc tại Việt Nam;

e) Tổ chức các đoàn công tác trong nước (hướng dẫn triển khai Đề án 844, đoàn công tác làm việc với địa phương, tổ chức về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo...);

g) Tổ chức các đoàn công tác nước ngoài tham gia các sự kiện, kết nối đối tác, học hỏi mô hình, kinh nghiệm hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc tế với sự tham gia của các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiêu biểu, các huấn luyện viên, cố vấn khởi nghiệp, cán bộ quản lý xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong nước;

h) Truyền thông về định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các hoạt động của Ban Điều hành Đề án 844;

i) Tổ chức các hoạt động thu thập, cập nhật thông tin các đối tượng trong hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vào hệ thống thông tin quản lý, phân tích cơ sở dữ liệu khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

k) Các hoạt động khác phục vụ công tác điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện Đề án 844.

Chương II

QUẢN LÝ NHIỆM VỤ THUỘC ĐỀ ÁN 844

Điều 4. Thẩm quyền quản lý nhiệm vụ thuộc Đề án 844

1. Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng, phê duyệt, cấp kinh phí và quản lý tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này;

b) Các nhiệm vụ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 3 Thông tư này ở quy mô vùng, quốc gia và quốc tế để thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia.

Quy trình quản lý các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng tuyển chọn đơn vị triển khai được thực hiện theo quy định từ Điều 6 đến Điều 10 Thông tư này.

Quy trình quản lý các nhiệm vụ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng, giao trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư này. Trường hợp nhiệm vụ hằng năm, định kỳ do Bộ Khoa học và Công nghệ đặt hàng, giao trực tiếp đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện, quy trình quản lý thực hiện theo quy định tại Điều 11 Thông tư này.

Nhiệm vụ xây dựng Khu tập trung dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về đầu tư phát triển.

2. Các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp đặt hàng, phê duyệt, cấp kinh phí và quản lý tổ chức thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp bộ, cấp tỉnh, cấp cơ sở thuộc phạm vi quản lý để giải quyết các vấn đề nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này;

b) Các nhiệm vụ quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 3 Thông tư này thuộc phạm vi quản lý để hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.

Căn cứ quy định tại Quyết định số 844/QĐ-TTg và hướng dẫn tại Điều 15 Thông tư này, các bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp vận dụng quy định tại Chương này và các quy định hiện hành để quy định việc tổ chức quản lý các nhiệm vụ thuộc Đề án 844 theo thẩm quyền, trách nhiệm phê duyệt của Bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp.

Điều 5. Mã số nhiệm vụ

Nhiệm vụ, dự án của Đề án 844 được ghi mã số như sau: